

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5260/QĐ-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án
Xây dựng tuyến đường nối từ đường Chung cư 11 tầng – Cục quản trị A phường
Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm.**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành các quy định nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 31/10/2015 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và chủ trương xây dựng tuyến đường nối từ đường Chung cư 11 tầng – Cục quản trị A phường Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 5197/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật dự án xây dựng tuyến đường nối từ đường Chung cư 11 tầng – Cục quản trị A phường Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 5257/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ đường Chung cư 11 tầng – Cục quản trị A phường Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm.

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 13/05/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016-2021;

Xét Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm lập ngày 12/12/2018 của Tổ công tác và Giấy xác nhận ngày 02/4/2019 và ngày 29/02/2020 của UBND phường Cổ Nhuế 1 đối với ông Nguyễn Mạnh Tuấn và bà Chu Hiền Anh;

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án tại Tờ trình số: 223/TTr-HĐ BTHT&TĐC ngày 18/9/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với người sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất để thực

hiện dự án xây dựng tuyến đường nối từ đường Chung cư 11 tầng – Cục quản trị A phường Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm Cụ thể như sau:

1. Người đứng tên phương án: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn và bà Chu Hiền Anh.
Địa chỉ nơi thu hồi đất: Phường Cổ Nhuế 1

2. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ sau cân đối: 491.775.290 đồng

(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, hai trăm chín mươi đồng)

(Có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo)

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ ngân sách Nhà nước do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm chi trả.

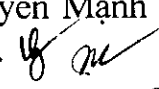
Điều 2. Trách nhiệm của các bên liên quan:

1. Giao Thường trực Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đôn đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm phối hợp với UBND phường Cổ Nhuế 1 thực hiện công khai quyết định phê duyệt phương án, chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tiếp nhận bàn giao diện tích đất đã thu hồi theo quy định tại Điều 37 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội và quy định pháp luật liên quan.

2. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn và bà Chu Hiền Anh thực hiện di chuyển người và tài sản ra khỏi phạm vi thu hồi đất tại dự án và bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

3. Phòng Văn hóa thông tin quận Bắc Từ Liêm có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử quận Bắc Từ Liêm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND Quận, Trưởng các đơn vị: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, Tài chính Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Văn hóa thông tin, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Cổ Nhuế 1, ông Nguyễn Mạnh Tuấn và bà Chu Hiền Anh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Quận;
- Đ/c Nguyễn Kim Vinh | để (b/c)
- Phó Chủ tịch UBND Quận;
- Lưu: VT, TNMT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Kim Vinh

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ đường chung cư 11 tầng - cục quản trị A phường Cổ Nhuế 1 đi đường Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm.

(Kèm theo Quyết định số 5266/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

- Họ và tên người sử dụng đất (hoặc ủy quyền theo quy định) ông(bà): **Nguyễn Mạnh Tuấn - Chu Hiền Anh**
- Hộ khẩu thường trú: **46 Châu Long, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội**
- Hộ khẩu tạm trú: **Số nhà 37, ngõ 238 Hoàng Quốc Việt, TDP Hoàng 18, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm**
- Địa chỉ nơi thu hồi đất: **TDP Hoàng 18, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm**
- Số hộ gia đình, nhân khẩu đang sinh sống tại địa chỉ nơi thu hồi đất là: **01 hộ 04 khẩu**
- Tổng diện tích đất đang sử dụng: **54,9 m²; Trong đó:**
- + Diện tích trong chỉ giới GPMB: **2,8 m²;**
- + Diện tích ngoài chỉ giới GPMB: **52,1 m²;**
- Loại đất, nguồn gốc, thời gian sử dụng đất bị thu hồi: Trong đó:
- + Đất chưa được cấp GCN nhưng nằm trong QĐ giao đất số 21/IN/QĐ-GLĐ ngày 09/05/1998 của Cty XNK Dịch vụ thương mại, Bộ thương mại: **1,33 m²;**
- + Đất là đất làm đường sử dụng chung: **1,47 m²;**
- Họ và tên người sở hữu tài sản trên đất(hoặc ủy quyền theo quy định) ông(bà): **Nguyễn Mạnh Tuấn - Chu Hiền Anh**
- Hộ khẩu thường trú: **46 Châu Long, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội**
- Vị trí đất: **Vị trí 3 đường Hoàng Quốc Việt**

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH ÔNG (BÀ): **Nguyễn Mạnh Tuấn - Chu Hiền Anh**

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất.

Loại đất bồi thường, hỗ trợ	Diện tích (m2)	Đơn giá (đồng/m2)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5 = 2x3x4	6
+ Đất chưa được cấp GCN nhưng nằm trong QĐ giao đất số 21/IN/QĐ-GLĐ ngày 09/05/1998 của Cty XNK Dịch vụ thương mại, Bộ thương mại:	1,33	30.688.000	100%	40.815.040	Vị trí 3 đường Hoàng Quốc Việt theo Điều 1: quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 04/7/2018
+ Đất do UBND phường quản lý	1,47	Không bồi thường			
Tổng tiền (1):				40.815.040	

2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản, công trình gắn liền với đất thu hồi:

Tên tài sản (loại nhà, công trình, quy cách...)	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Giá trị xây mới	Thời gian khấu hao (năm)	Thời gian đã qua sử dụng (năm)	Giá trị hiện có	Mức bồi thường	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5=3x4	6	7	8	9	10	11	12
Nhà 6 tầng, kết cấu khung cột mái bằng BTCT, tường xây gạch 110, nền lát gạch hoa 40x40cm, có khu phụ, cao 3,26m											Thời điểm xây dựng công trình năm 2002 - Theo giấy xác nhận số: 425/GXN-UBND ngày 02/04/2019 của UBND phường Cổ Nhuế 1 (Công trình nhà 4,5 tầng, diện tích xây dựng 51m2 đã được ghi nhận trong GCN)
- Tầng 1: S tổng = 13,94m x 3,94m = 54,9m2	m2	54,9									
+ S mái = 3,94m x 0,71m = 2,8m2	m2	2,8								-	
S mái 1 = (0,7m x 3,94m) + (0,01m x 0,09m) = 2,7859m2 (phần diện tích công trình nằm ngoài GCN QSD đất)	m2	2,7859	5.931.000	16.523.173	60	18	70%	100%	50%	8.261.586	
S mái 2 = 0,01m x 3,85m = 0,0385m2 (phần diện tích công trình nằm trong QCN QSD đất)	m2	0,0385	5.931.000	228.344					100%	228.343	
+ S ảnh hưởng = 3,69m x 3,94m = 14,54m2	m2	14,54								-	
S ảnh hưởng 1 = 3,69m x 3,85m = 14,21m2 (phần diện tích công trình nằm trong QCN QSD đất)	m2	14,21	5.931.000	84.258.752					100%	84.258.751	
S ảnh hưởng 2 = 3,69m x 0,09m = 0,33m2 (phần diện tích công trình nằm ngoài GCN QSD đất)	m2	0,33	5.931.000	1.969.685	60	18	70%	100%	50%	984.842	
- Tầng 2,3,4: S tổng = 54,9m2 x 3 tầng	m2	164,7									
+ S mái = 3,94m x 0,71m = 2,8m2 x 3 tầng	m2	8,4								-	
S mái 1 = (0,7m x 3,94m) + (0,01m x 0,09m) = 2,7859m2 x 3 tầng (phần diện tích công trình nằm ngoài GCN QSD đất)	m2	8,3577	5.931.000	49.569.519	60	18	70%	100%	50%	24.784.759	
S mái 2 = 0,01m x 3,85m = 0,0385m2 x 3 tầng (phần diện tích công trình nằm trong QCN QSD đất)	m2	0,1155	5.931.000	685.031					100%	685.030	
+ S ảnh hưởng = 3,69m x 3,94m = 14,54m2 x 3 tầng	m2	43,62								-	
S ảnh hưởng 1 = 3,69m x 3,85m = 14,21m2 x 3 tầng (phần diện tích công trình nằm trong QCN QSD đất)	m2	42,63	5.931.000	252.838.530					100%	252.838.530	

S ảnh hưởng 2 = 3,69m x 0,09m = 0,33m ² x 3 tầng (phần diện tích công trình nằm ngoài GCN QSD đất)	m ²	0,99	5.931.000	5.871.690	60	18	70%	100%	50%	2.935.845	<i>Thời điểm xây dựng công trình năm 2010. Theo công văn số: 641/UBND-ĐC ngày 24/04/2020, của UBND phường Cổ Nhuế 1</i>
Ban công BTCT: S = 1,5m x 3,94m = 5,91m ² x 3 tầng	m ²	17,73	5.931.000	105.156.630	60	18	70%	100%	50%	52.578.315	
- Tầng 5: S tổng = 54,9m ²	m ²	54,9									
S mái = 3,94m x 0,71m = 2,8m ² (tầng 5)	m ²	2,8	5.931.000	16.606.800	60	10	83%	100%	10%	1.660.680	
S ảnh hưởng = 3,69m x 3,94m = 14,54m ² (tầng 5)	m ²	14,54	5.931.000	86.236.740	60	10	83%	100%	10%	8.623.674	
Ban công BTCT tầng 5: S = 1,5m x 3,94m = 5,91m ²	m ²	5,91	5.931.000	35.052.210	60	10	83%	100%	10%	3.505.221	
- Tầng 6: Tường xây gạch 110, mái lợp tôn, nền lát gạch hoa 40x40cm, có khu phụ, cao 2,7m S tổng = 9,28m x 3,94m = 36,56m ²	m ²	36,56									
S mái = 3,94m x 1,21m = 4,77m ²	m ²	4,77	1.725.000	8.228.250	60	10	83%	100%	10%	822.825	
S ảnh hưởng = 3,69m x 3,94m = 14,54 m ²	m ²	14,54	1.725.000	25.081.500	60	10	83%	100%	10%	2.508.150	
- Ban công BTCT: S = 3,94m x 1m = 3,94m ²	m ²	3,94	1.725.000	6.796.500	60	10	83%	100%	10%	679.650	
- Trần nhựa: S mái = 3,3m ²	m ²	3,3	138.000	455.400	8	10	0%	60%	10%	27.324	
- Mái tôn trên ban công: S = 3,94m ²	m ²	3,94	443.000	1.745.420	8	10	0%	60%	10%	104.725	
Tổng tiền (2):										445.488.250	

3. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, vật nuôi gắn liền với đất thu hồi: không

4. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác		Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đ)	Ghi chú
STT	1	2	3	4	5	6 = 3x4x5	7
1	Hỗ trợ ổn định đời sống cho các nhân khẩu thực tế ăn ở tại nơi thu hồi đất. Thời gian hỗ trợ 3 tháng đối với trường hợp phá dỡ một phần nhà ở (30kg x 3 tháng x 15.200đ/kg = 1.368.000đ/ khẩu)	khẩu	4,0	1.368.000	100%	5.472.000	
2	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	chủ sử dụng	1			0	Phê duyệt bổ sung sau khi hộ gia đình bàn giao mặt bằng

	Tổng tiền: (4)	5.472.000	
--	----------------	-----------	--

5. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (1+2+3+4):

491.775.290 đồng

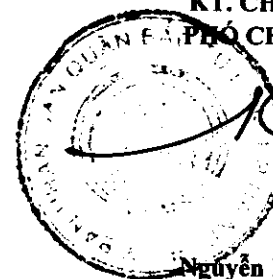
Bằng Chữ: Bốn trăm chín mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi năm nghìn, hai trăm chín mươi đồng.

Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 9 năm 2020

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Kim Vinh